TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 04 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2026/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh 01/01/1983; số CCCD: 084083011074; Địa chỉ: Số A, đường K, khu phố E, phường T, Tp ..
- **Bị đơn:** Chị Trần Thị T1, sinh ngày 10/01/1984; số CCCD: 037184000752; Địa chỉ: Thôn P, xã G, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/216/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị T1.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị T1 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Hai bên thỏa thuận chị Trần Thị T1 tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Hoàng A sinh ngày 16/8/2008, cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục các cháu Nguyễn Tùng C sinh ngày 10/10/2014, Nguyễn Thị

Thảo N sinh ngày 27/8/2018, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.
Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí thuận tình ly hôn: Anh Nguyễn Văn T nhận nộp cả theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000384 ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. H lại cho anh T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND Khu vực 3-Ninh Bình;*
- *THADS tỉnh Ninh Bình;*
- *UBND xã Phong Thạch, tỉnh Vĩnh Long*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh